

Bản án số: 97/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 11 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Chiến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Triệu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 95/2021/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh ngày 04/5/1991 tại thị trấn LQ, huyện TT, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố PT, thị trấn LQ, huyện TT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và con bà Nguyễn Thị V; Có vợ là Bùi Thị B; có hai con đều sinh năm 2016.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: 01 tiền sự cai nghiện bắt buộc theo QĐ số: 13629 ngày 10/10/2011 của UBND quận HĐ.

Bị cáo Nguyễn Văn T bị bắt ngày 22/6/2021, tạm giữ ngày 23/06/2021, đến ngày 02/07/2021 áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo Nguyễn Văn T

đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960

Trú quán: Tổ dân phố PT, thị trấn LQ, huyện TT, TP. Hà Nội. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T, là người nghiện ma túy loại Heroine và đi cai nghiện bắt buộc theo QĐ số: 13629 ngày 10/10/2011 của UBND quận HĐ. Ngày 21/6/2021 bị cáo Nguyễn Văn T mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, trên đường thuộc khu vực quận LB, Hà Nội.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn T nhận được điện thoại của Phùng Thế T, sử dụng số điện thoại 0964.174.395 gọi điện vào số 0965.336.569 của Nguyễn Văn T hỏi mua của T 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy Heroine. T đồng ý và hẹn T ra khu vực đầu cầu PT, thuộc thị trấn LQ, TT, Hà Nội, để bán ma túy Heroine cho Phùng Thế T. T để gói ma túy Heroine vào túi quần bên trái phía trước rồi điều khiển xe mô tô BKS 29V5 - 54961 đi đến điểm hẹn để bán ma túy nhưng khi ra đến đầu ngõ số 33 tại tổ dân phố PT, thị trấn LQ, TT thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói giấy kích thước (1 x 2)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước quần Tuấn đang mặc ký hiệu Mẫu A1.

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WINERX màu sơn đen, Biển Kiểm soát 29V5 - 54961, là chiếc xe T sử dụng để di chuyển đến khu vực bán ma túy Heroine.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE số IMEI 1 352870111402392 số IMEI 2 352870111387924 bên trong chứa 01 thẻ sim, có sim số 0965336569, là chiếc điện thoại T dùng để liên lạc mua bán ma túy Heroine.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, thư tín, điện thoại, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm đối với Nguyễn Văn T tại tổ dân phố PT - thị trấn LQ - TT - Hà Nội, thu giữ:

- 01 (một) gói ni lông kích thước (9 x 4,5) cm bên trong chứa 02 gói giấy không xác định kích thước bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ tại ngăn tủ quần áo bên trái trong phòng ngủ tại tầng 2. Ký hiệu mẫu A2.

Bản kết luận giám định số **5141/KLGD- PC09** ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu mẫu A1) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,035 gam.

+ Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (ký hiệu mẫu A2) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,301 gam.

Tổng khối lượng ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T là 0,336 gam.

Tại Bản cáo trạng số 96/CT-VKS-TT ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 30 đến 36 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Công việc của bị cáo không ổn định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã được niêm phong theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 04 ngày 01/11/2021 tho biên bản giao nhận tài sản, tang vật.

Tịch thu, sung công 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE số IMEI 1 352870111402392 số IMEI 2 352870111387924 bên trong chứa 01 thẻ sim, có sim số 0965336569 là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo.

Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WINERX màu sơn đen, Biển Kiểm soát 29V5 - 54961, là chiếc xe T sử dụng để di chuyển đến khu vực bán ma túy Heroine. Chiếc xe máy là tiền của bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ của bị cáo) mua cho bị cáo đứng tên để đi làm, cho thuận tiện việc đi lại. Bà không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Bà Nguyễn Thị V có đơn xin lại chiếc xe máy, cần trả lại chiếc xe máy trên cho bà Nguyễn Thị V.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi tuyên án: Bị cáo đã biết sai lầm của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về làm ăn lương thiện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021, bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Heroin với khối lượng 0,035 gam, khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo cơ quan điều tra đã thu giữ ma túy loại Heroin với khối lượng là 0,301 gam. Tổng ma túy loại Heroin có khối lượng là: 0,336 gam.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện. Bị cáo có hiểu biết và nhận thức được tính chất nghiêm trọng của hành vi nhưng vẫn thực hiện tội phạm, cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Nhân thân: 01 tiền sự cai nghiện bắt buộc theo QĐ số: 13629 ngày 10/10/2011 của UBND quận HĐ.

Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hình phạt bổ sung: Công việc của bị cáo không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết khác:

Đối với túi ni lông bên trong chứa 02 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,301 gam thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo khai cất dấu để bán cho người khác kiếm lời vì vậy bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy này về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng khối lượng ma túy bị cáo Nguyễn Văn T mua bán trái phép là 0,336 gam.

Về nguồn gốc số ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Văn T, T khai mua được của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ việc mua bán diễn ra trên đường, ngoài lời khai của Nguyễn Văn T không có tài liệu gì khác vì vậy không có căn cứ xác minh xử lý trong vụ án này.

Tra cứu chiếc xe mô tô WINERX màu sơn đen, Biển Kiểm soát 29V5 - 54961 do bị cáo T sử dụng đi bán ma túy, trong dữ liệu quản lý giao thông cùng với Tra cứu xe vật chứng: Kết quả tra cứu xe trong dữ liệu quản lý giao thông, xác định chủ đăng ký xe là Nguyễn Văn T, sinh năm: 1991; địa chỉ: Tổ dân phố PT, thị trấn LQ, TT, Hà Nội, kết quả tra cứu xe vật chứng không trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với số điện thoại 0964.174.395 mà Phùng Thế T sử dụng để liên lạc hàng ngày T khai nhận đã sử dụng số điện thoại 0964.174.395 từ năm 2019 đến nay. Kết quả thu giữ thư tín, điện tín tại Tập Đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội (Vietell) thu được thông tin chủ thuê bao là Hoàng Như K, sinh năm 1963, trú tại: thôn HD, xã MB, thị xã DT, tỉnh Hà Nam. Kết quả xác minh xác định ông Hoàng Như K, không sử dụng số thuê bao 0964.174.395, ông Khanh cũng không cho ai sử dụng thông tin cá nhân để đăng ký sử dụng số thuê bao 0964.174.395, ông K cũng không biết ai đã sử dụng thông tin cá nhân của ông để đăng ký sử dụng số thuê bao 0964.174.395, vì vậy ông Hoàng Như K không liên quan gì đến vụ án.

Đối với Phùng Thế T, sinh năm 1987, trú tại: tổ dân phố PT, thị trấn LQ, TT, Hà Nội đã có hành vi hỏi mua ma túy của bị cáo Nguyễn Văn T, nhưng sau đó T sửa xe máy hết tiền và nhận thấy việc mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nên đã quyết định không mua ma túy của T nữa. Sau đó Tài biết bị cáo T bị bắt nên đã đến cơ quan Công an trình báo. Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Phùng Thế T không có ma túy vì vậy không có căn cứ để thu giữ điện thoại di động và xử lý với Phùng Thế T

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật sau khi mở niêm phong trích mẫu giám định được niêm phong lại trong 02 phong bì dán kín tại mép dán của phong bì có chữ ký niêm phong của đồng chí Kiều Văn N - cán bộ Công an huyện TT, chữ ký của giám định viên Vũ Việt C và chữ ký của Nguyễn Văn T và hoàn trả cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TT.

01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 số IMEI 1 352870111402392 số IMEI 2 352870111387924 bên trong chứa 01 thẻ sim, có sim số 0965336569 là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo cần tịch thu, sung công Nhà nước.

01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WINERX màu sơn đen, Biển Kiểm soát 29V5- 54961, số khung: RLKC3718KY044574, số máy: KC34E1086609, bị cáo sử dụng xe trên để mua ma túy. Nguồn tiền mua xe, do gia đình bị cáo mua cho bị cáo để lấy phương tiện đi làm, bà V mẹ đẻ bị cáo đã cho bị cáo đứng tên để thuận tiện đi lại. Bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy bà V không biết. Bà V có đơn xin trả lại xe cho bà là có căn cứ.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 22 tháng 6 năm 2021.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu giám định được niêm phong lại trong 02 phong bì dán kín tại mép dán của phong bì có chữ ký niêm phong của đồng chí Kiều Văn N - cán bộ CAH TT, chữ ký của giám định viên Vũ Việt C và chữ ký của Nguyễn Văn T và hoàn trả cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TT theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 04 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

Tịch thu, sung công Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 số IMEI 1 352870111402392 số IMEI 2 352870111387924 bên trong chứa 01 thẻ sim, có sim số 0965336569.

Trả lại bà Nguyễn Thị V 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA , số loại WINERX màu sơn đen, Biển Kiểm soát 29V5- 54961, số khung: RLKC3718KY044574, số máy: KC34E1086609.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTPHN; VKSNDTPHN;
- CA, VKSND, THA huyện TT;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn LQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên

